

BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT
Về các hoạt động trồng, chăm sóc và thu hoạch mủ, gỗ cao su
Quý IV/2022

Kính gửi: Tổng Giám đốc Công ty.

Căn cứ Kế hoạch kiểm tra giám sát tiến độ thực hiện các hoạt động trong phương án quản lý rừng bền vững của Công ty.

Căn cứ tình hình thực tế các hoạt động sản xuất cây cao su trong quý IV/2022.

Ban Chỉ đạo thực hiện Chứng chỉ rừng báo cáo kết quả giám sát về các hoạt động trồng và chăm sóc cao su (Quý IV/2022), cụ thể như sau:

1. Mục tiêu đợt giám sát:

Công tác trồng, chăm sóc vườn cây cao su đảm bảo thực hiện theo đúng Quy trình Kỹ thuật trồng, chăm sóc vườn cây và thu hoạch mủ, gỗ cao su (thanh lý) tuân thủ theo đúng các quy định trong Bộ tiêu chuẩn VFCS.

2. Cán bộ giám sát:

Bà: Nguyễn Thị Thuận Chức vụ: Phó Trưởng Phòng Kỹ thuật

Các cán bộ phụ trách Quản lý rừng bền vững của Phòng Kỹ thuật.

3. Thời gian, địa điểm giám sát: Tháng 10, 11 và 12/2022 tại 04 Nông trường (Nông trường Trần Văn Lưu, Đoàn Văn Tiến, Thanh An, Bến Súc).

4. Nội dung giám sát:

- Kiểm tra công tác trồng, chăm sóc vườn cây cao su đảm bảo thực hiện theo đúng Quy trình Kỹ thuật.
- Sử dụng hóa chất, thuốc BVTV.
- Trang bị và sử dụng bảo hộ lao động.
- Vệ sinh môi trường trên vườn cây trong quá trình trồng, chăm sóc.

5. Kết quả/phát hiện:

5.1. Diện tích tham gia Chứng chỉ rừng:

| Nông trường | Khu vực CCR (ha) | | | | | | |
|---------------|------------------|-----------------|-------------------|---|---------------|--|-----------------|
| | KTCB | Kinh doanh | Thu hoạch gỗ 2022 | Đất trồng và đất dự kiến Quy hoạch khác | Tái canh 2022 | Diện tích loại trừ (DLO, HLVS, HLNN, HLDD) | Tổng |
| Bến Súc | 329,47 | 424,47 | | | | 34,16 | 788,10 |
| Đoàn Văn Tiến | 209,11 | 1.516,36 | | 145,05 | | 107,84 | 1.978,36 |
| Thanh An | 555,41 | 1.721,79 | | | | 116,45 | 2.393,65 |
| Trần Văn Lưu | 960,82 | 1.606,38 | 125,20 | 27,83 | 125,20 | 119,66 | 2.839,89 |
| Tổng | 2.054,81 | 5.269,00 | 125,20 | 172,88 | 125,20 | 378,11 | 8.000,00 |

5.2. Vườn cây thu hoạch mũ tại các Nông trường:

- Vệ sinh vườn cây thông thoáng, chất lượng mũ nguyên liệu tốt.
- Kiểm tra thực hiện quy trình kỹ thuật cạo của công nhân tại các Nông trường: kết quả thực hiện tốt và đảm bảo chất lượng nguyên liệu mũ tại vườn cây.

5.3. Vườn cây TC-KTCB tại Nông trường:

- Vườn cây tái canh 2022: Các Nông trường đang thực hiện công tác phun cỏ, tía chồi, bón phân, phòng trị bệnh theo chu kỳ nhằm đảm bảo vườn cây sinh trưởng phát triển tốt.
- Nông trường Trần Văn Lưu đã thực hiện công tác tía chồi, cắt dây leo trên vườn cây KTCB 2020, đạt yêu cầu quy trình kỹ thuật.
- Vườn cây KTCB: Kiểm tra công tác phòng chống cháy như: phun cỏ, phát chồi, cào cỏ và kế hoạch bừa phòng chống cháy.
- Công nhân được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động và dụng cụ để thực hiện việc trồng, chăm sóc vườn cây.
- Công tác bón phân vườn cây: Nông trường thực hiện bón phân đúng quy trình kỹ thuật và đúng loại phân bón mà Công ty cung cấp.

| Loại vườn cây | DT có VFCS (ha) | Số lượng sử dụng (tấn) | | | | |
|----------------------------|-----------------|------------------------|----------------|----------------|--------------|----------------|
| | | Lân NC | NPK 16-8-16 | Vi sinh | Phù Sa Ri I | NPK 16-16-8 |
| I-VƯỜN CÂY | 3.740,03 | 20.900 | 274.400 | 208.500 | 5.610 | 204.400 |
| A- Kinh doanh | 2.983,13 | 0 | 274.400 | 0 | 5.610 | 0 |
| B - KTCB | 631,70 | 0 | 0 | 0 | 0 | 184.900 |
| C - TÁI CANH | 125,20 | 20.900 | 0 | 208.500 | | 19.500 |
| II.- VƯỜN NHÂN: | 0,00 | 0 | 0 | 0 | | 0 |
| III.- VƯỜN CÂY KHÁC | 199,68 | 0 | 0 | 0 | | 28.000 |
| Tổng (I+II+III) | 3.939,71 | 20.900 | 274.400 | 208.500 | 5.610 | 232.400 |

5.4. Trồng xen tại Nông trường

- Đa số các Nông trường quản lý tốt khu vực trồng xen, không có rác thải trên khu vực trồng xen.

5.5. Bảo vệ thực vật tại Nông trường: Nông trường sử dụng đúng loại thuốc BVTV và thực hiện công tác phun cỏ, phun trị bệnh đúng quy định trong quý IV/2022:

| Nông trường | Diện tích phun (ha) | | | | Lượng thuốc sử dụng (lít) | | | |
|---------------|---------------------|-----------------|-------------------|-----------------|---------------------------|---------------|-----------------|----------------------|
| | Vườn cây kinh doanh | Vườn cây KTCB | Vườn cây tái canh | Tổng | Chất bám dính | Hexin | Vivadamy 5SL | Glufosinate ammonium |
| Bến Súc | 1.268,83 | 916,79 | | 2.185,62 | 518,14 | 338,03 | 828,55 | 1.285,93 |
| Đoàn Văn Tiến | 478,46 | 111,47 | | 589,93 | 86,36 | 46,71 | 82,70 | 1.105,34 |
| Thanh An | 598,25 | 487,52 | | 1.085,77 | 85,00 | 37,00 | 336,00 | 2.251,31 |
| Trần Văn Lưu | 928,07 | 869,72 | 981,75 | 2.779,54 | 325,34 | 60,05 | 658,56 | 6.175,87 |
| Tổng | 3.273,61 | 2.385,50 | 981,75 | 6.640,86 | 1.014,85 | 481,79 | 1.905,81 | 10.818,44 |

Công tác phun trị bệnh không ảnh hưởng đến môi trường xung quanh. Công nhân được trang bị bảo hộ lao động đầy đủ trong quá trình thực hiện.

6. Đánh giá:

- Công tác giám sát chăm sóc vườn cây và thu hoạch mủ vườn cây được thực hiện theo đúng kế hoạch.

- Các Nông trường tuân thủ nghiêm ngặt các quy định trong Bộ tiêu chuẩn VFCS, từ việc thực hiện các quy trình kỹ thuật sản xuất, công tác an toàn lao động, bảo vệ môi trường sinh thái, đa dạng sinh học, mọi công việc luôn đòi hỏi thực hiện đồng bộ.

7. Phương hướng Quý I/2023

Trong quý I/2023, Công ty tiếp tục thực hiện giám sát về các hoạt động chăm sóc vườn cây cao su và thu hoạch mủ, gỗ cao su, đảm bảo tính phù hợp với điều kiện thực tế về từng hạng mục công việc, khối lượng; đặc biệt đối với các công việc có khả năng ảnh hưởng xấu đến môi trường.

Trên đây là kết quả giám sát trồng, chăm sóc và thu hoạch mủ, gỗ cao su trong quý IV/năm 2022 của Công ty.

Nơi nhận:

- Như trên:
- Lưu: KT.

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thị Thuận